

THÁNH HOAN HỖ THIÊN THỨC PHÁP

Hán văn: Tam Tạng Pháp Sư BÁT NHÃ NHẠ YẾT LA soạn
Việt dịch: HUYỀN THANH

Nếu đối với Pháp của **Thánh Thiên** mà rất muốn khai mở được sự linh nghiệm thì trước tiên tạo dựng **Thiên Địa Bàn**. Tức **Thiên Bàn** dài ba tấc (1 dm) hoặc bốn tấc (4/3 dm). **Địa Bàn** dài vuông bảy tấc (7/3 dm), dùng cây có sữa (nhựa trắng) với cây Hương (hương mộc) làm xong trong một ngày. **Thiên Địa** cùng dùng cây màu trắng làm. Lúc vẽ làm thời chẳng thể nhìn thấy người hèn kém, mỗi mỗi đều tinh tiến ăn chay (khiết trai). Chọn ngày tốt lành mà làm, y theo Pháp thông thường lựa chọn ngày, hợp một đầu của quai vạc, **Thiên Bàn** làm hình tròn.

Quán phương Đông, an chữ **Án** (𑖀_Om) trên cái lá, liền biến thành **Nhật Vương Hoan Hỷ Thiên** có đỉnh đầu tại vành mặt trời, với hình theo phong tục nhưng có Tướng giận dữ, dung mạo màu đỏ, tay phải cầm **Phệ Lưu Ly** (Vaidūrya) rút về trước ngực, tay trái cầm **Độc Cổ** rút về eo bên trái, là **Tội Hoại Bộ Chủ** tên là **Vô Ưu Đại Tướng** có bảy a tăng kỳ quyền thuộc vây quanh, ngự trên tảng đá xanh.

Trên cái lá ở phương Nam, quán chữ **Nhĩ** (𑖦) liền biến làm **Ái Vương Hoan Hỷ Thiên** giống như hình Pháp Sư với cái vòi ở dưới ngực như mặt mắt...?, tay phải cầm cái bánh hình tròn để trên Kiết Già, tay trái cầm rế củ cải nâng ngang vai trái, là **Dã Can Bộ Chủ** tên là **Tượng Đầu Đại Tướng** có 80 câu chi quyền thuộc vây quanh, ngự trên tảng đá đỏ

Trên cái lá ở phương Tây, quán chữ **hiệt lý** (𑖦_Ḥrīḥ) liền biến làm **Nguyệt Ái Hoan Hỷ Thiên** có hình người con gái đẹp (mỹ nữ), đầu có vòng hoa, tay phải cầm cái gương báu, tay trái chống gò má, dùng cái rương báu đỡ bàn chân, hình sắc đoan chính thù diệu, là **Nhất Nha Bộ Chủ** tên là **Nghiêm Kế Đại Tướng** có 104 ngàn câu chi quyền thuộc vây quanh, ngồi trên tấm da cạp.

Trên cái lá ở phương Bắc, quán chữ **Mang** (𑖦) liền biến làm **Nghị Đạc Hoan Hỷ Thiên** có hình màu xanh như **Kiên Thi Ca Thiên** (Đế Thích Thiên), hai tay đều tác **Đao Án** đều rút về eo lưng, là **Long Tượng Bộ Chủ** tên là **Đỉnh Hành Đại Tướng** có một câu chi na du đa quyền thuộc vây quanh, ngự trên tảng đá đen.

_ Tiếp theo minh họa Chúng của **Địa Bàn**.

Phương Đông an **Đế Thích Thiên**

Phương Đông Nam an **Hỏa Thiên**

Phương Nam an **Diễm Ma Thiên**

Phương Tây Nam an **La Sát Thiên**

Phương Tây an **Thủy Thiên**

Phương Tây Bắc an **Phong Thiên**

Phương Bắc an **Tỳ Sa Môn Thiên**

Phương Đông Bắc an **Đại Tự Tại Thiên**, an **28 Tú**, **36 loài chim**

Như vậy thứ tự dựng lập vậy

_ Bốn vị Trời của **Thiên Bàn** đều cùng một **Thể**, chẳng phải là **Thể** khác. Nếu bên trong cũng an **Đa Ba Thiên** thì không có trở ngại

_ Tiếp đến **Triệu Thỉnh Ân**. Đem hai ngón út, hai ngón vô danh cùng móc nhau hướng vào bên trong, dựng hai ngón giữa cài chéo nhau, lại dựng hai ngón trở đều phụ ngón giữa, cũng dựng hai ngón cái phụ sát bên cạnh ngón trở, đưa ngón cái qua lại

Minh là: (**Tứ Thiên** thông dựng)

“Án, bá ca-la chủ noa nỉ phộc đá-dã”

_ Tiếp theo dùng **Phổ Ấn Bàn Chú** là:

“Án, bá ca-la ba vạn quyền thuộc tông hằng hà sa thủ hộ tự tha, kỳ kỳ quyết định, cấp cấp như Luật Lệnh”

_ Tiếp đến **Ấn Triệu Thỉnh** của nhóm Chúng **Địa Bàn**. Tác **Đế Thù La Thí Ân**, đem hai ngón út, hai ngón vô danh cài chéo nhau dựng đứng ở bên trong lòng bàn tay, Hai ngón giữa cùng vịn đầu ngón, đem hai ngón trở đều để ở nửa phần lóng bên dưới của lưng ngón giữa, đưa ngón cái qua lại.

Chú là:

“Án (1) thước đô lỗ (2) ba la ma đà nễ duệ (3) toa ha” (thông với **Bát Phương Thiên**)

_ Tiếp đến **Nhị Thập Bát Tú Tam Thập Lục Cầm Triệu Thỉnh Ân** (dùng **Luân Đàn Ấn** thông)

Chú là:

“Án, tri lý an nghi lỗ để duệ, toa ha”

_ Tiếp đến **Thỉnh Nhất Thiết Chư Thiên Loại Đẳng Ấn Chú**. Kim Cương Hợp Chưởng, dựng hai Không (2 ngón cái) đưa qua lại

Chú là:

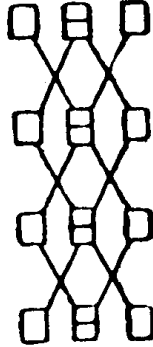
“Phú thuận ái Thần Tướng hợp Bộ Loại, yển tọa dẫn nhập Bàn Tộc, nhất ức nhị ức, nhất thiết chư đầu đầu khế lai, nhập nhập nhập, ta bà ha”

_ Tiếp tiếp đến **Cúng Dường Khế Ân**, đều cầu trong việc của người khác (v.v.)

Thịnh Minh Văn Phù



Bì Nhiếp Phù



_ Bên trên, muốn cầu quan vị, tước lộc. Dùng **Nhật Luân Thiên** gia thêm **Đế Thích Thiên**

_ Nếu muốn khiến cho người khác bị bệnh nóng sốt thì dùng **Nhật Luân Thiên** gia thêm **Hỏa Thiên Vương**

_ Nếu muốn được Phước Đức thì dùng **Nguyệt Ái Thiên** gia thêm **Tỳ Sa Môn Thiên** rồi cầu cúng.

_ Nếu muốn được người khác yêu nhớ thì dùng **Nguyệt Ái Thiên** gia thêm **Tỳ Sa Môn Thiên Sứ Giả** rồi kêu gọi 28 Tú.

_ Nếu muốn được thắng Binh Quân thì dùng **Nhật Luân Thiên** gia thêm **Đại Tự Tại Thiên**, kêu gọi một vạn quyển thuộc.

_ Nếu muốn được Tâm của người thỏa mãn sự suy nghĩ của Ta thì dùng **Nghị Đặc Thiên** gia thêm **Diêm Ma Thiên**

_ Nếu tất cả người muốn được kính yêu thì dùng **Ái Vương Thiên** gia thêm **Tỳ Sa Môn Thiên**.

_ Nếu muốn được tài bảo của người khác thì dùng **Nguyệt Ái Thiên** gia thêm **Đại Tự Tại Thiên**.

_ Nếu trong quan hệ vợ chồng, muốn khiến cho yêu nhớ nhau thì dùng **Nguyệt Ái Thiên** gia thêm **Đế Thích Thiên**.

_ Nếu trong quan hệ vợ chồng, muốn khiến cho chia lìa thì dùng **Nghị Đặc Thiên** gia thêm **Thủy Thiên Vương**.

_ Nếu muốn cho oán địch, người ác, kẻ giặc bị chết đột ngột thì dùng **Ái Vương Thiên** gia thêm **La Sát Thiên**

_ Người người đi theo, bỏ trốn. Muốn khiến cho quay lại thì dùng **Ái Vương Thiên** gia thêm **Đại Tự Tại Thiên**, rồi kêu gọi họ tên của người đi theo ấy

_ Nếu muốn cho người nữ đang mang thai sớm được yên và muốn khiến cho sinh đẻ thì dùng **Nguyệt Ái Thiên** gia thêm **Diêm Ma Thiên**.

_ Nếu khi bị **Chú Trớ** mà muốn được quay lại thì dùng **Nhật Luân Thiên** gia thêm **La Sát Thiên**, rồi cầu cúng trình bày.

_ Muốn khiến cho người khác bị bệnh về Gió (phong bệnh) thì dùng **Nghị Đặc Thiên** gia thêm **Phong Thiên** rồi cầu cúng.

_ Muốn chặn đứng bệnh: nổi mụn, nốt sần, nốt sần đỏ, nốt sần mọc trên đầu, tất cả bệnh nốt thì dùng **Nguyệt Ái Vương** gia thêm **Diêm Ma Thiên** rồi nguyện cầu.

_ Muốn chặn đứng bệnh thường chảy máu (trường huyết), bệnh lỵ đi cầu có dính máu nhưng không có mủ (xích lỵ) thì dùng **Nhật Luân Thiên** gia thêm **Đế Thích Thiên** rồi cầu cúng trình bày.

_ Muốn chặn đứng nạn mưa tuôn thì dùng **Ái Vương Thiên** gia thêm **Đế Thích Thiên**

_ Muốn chặn đứng nạn hạn hán, tuôn mưa thì dùng **Nghị Đặc Thiên** gia thêm **Thủy Thiên Vương**.

_ Muốn chặn đứng bệnh của cái bụng, bệnh của cái đầu thì dùng **Nhật Luân Thiên** gia thêm **Diêm Ma Thiên**.

_ Muốn thỏa mãn Luận Nghị, Quyết Lệ thì dùng **Nhật Luân Thiên** gia thêm **Đại Tự Tại**, kêu gọi nhóm 28 Tú

_ Muốn giao phó **Công Tư** (nhà công và người riêng) thỏa mãn chỗ phụng sự Thánh thì dùng **Ái Vương Thiên** gia thêm **Đế Thích Thiên**.

_ Muốn lúa đậu trong năm được thỏa Ý thì dùng **Nghị Đặc Thiên** gia thêm **Đế Thích Thiên**.

_ Muốn trong nhà được yên tĩnh thì dùng **Ái Vương Thiên** gia thêm **Tỳ Sa Môn Thiên**.

_ Muốn chặn đứng việc thuộc miệng lưỡi thì dùng **Ái Vương Thiên** gia thêm **Tự Tại Thiên**.

_ Muốn chặn đứng vật quái, mộng ác thì dùng **Nhật Luân Thiên** gia thêm **Diêm Ma Thiên**.

_ Muốn cho Sứ Giả được khiến đi xa, sớm quay trở lại thì dùng **Nghị Đặc Thiên** gia thêm **Phong Thiên** ắt đột ngột quay trở lại.

Như vậy mỗi mỗi hợp Pháp đối cầu cúng trình bày thì việc đã nghĩ nhớ đều thành tựu. Khi **Đối** thì tụng **Căn Bản Chú Ấn** (v.v...)

_ Tiếp theo kết **ba Bộ Hộ Thân Ấn Minh** y theo các Ấn thông dụng

_ **Đô Hợp Câu Nhiếp Ấn**. Hai tay tác Nội Phộc để trên đỉnh đầu rồi bung tán
Chú là:

“**Án, tát la tát la, Thiên Địa đô hợp, cảm cảm, hồng hồng phán**”

_ Tiếp theo kết **Đôi Ấn Bất Động Yết Nga Ấn**.

Chú là:

“**Hồng hồng, cát nễ cát nễ, hồng phán, sa bà ha**”

*) Hūṃ hūṃ kaṇi kaṇi hūṃ phaṭ svāhā

_ Tiếp đến **Thập Phương Kết Giới Ấn**: Chân Ngôn của nhóm **Địa Kết, Phương Trường, Hư Không Kết Ấn** cũng như thế (v.v...)

_ Tiếp đến dùng **Mịch Đối**

Chú là:

“Án, khát duệ duệ duệ hồng”

Kiện Pháp Thiên Pháp Quốc ở chùa Bồ Đề đã trao truyền, cách điều hòa ấy chẳng phải nhiều loại, người đương thời đều có Pháp hiệu nghiệm vậy.

THÁNH THIÊN THỨC PHÁP
MỘT QUYỀN (Hết)

_ **Phụ thêm:**

ĐỒNG THIÊN THỨ ĐỆ
(Thứ tự cùng tồn tại ở người Thế Gian)
_ **MỘT QUYỀN** _

- _ Trước tiên **Tĩnh Tam Nghiệp Ân Chân Ngôn**
- _ Tiếp đến **Hộ Thân Chân Ngôn Ân**
- _ Tiếp đến hướng dựng lập **thọ nhận** ba lần dựng lập **ăn nuốt**
- _ Tiếp đến **Thiên Cổ** (cái trống Trời)
- _ Tiếp đến hướng về Bản Tôn lễ ba lần
- _ Tiếp đến ngồi xuống
- _ Tiếp đến dùng hương xoa bôi làm sạch bàn tay
- _ Tiếp đến gia trì, rưới vẩy nước trên Đàn, vật cúng, và bên trong cái Thất khiến cho thanh tịnh.
- _ Tiếp đến trình bày nguyên do của sự việc
- _ Tiếp đến **cầu nguyện Thần Phần**
- _ Tiếp đến **Đại Kim Cương Luân Chân Ngôn Ân**
- _ Tiếp đến **Luân Đàn Chân Ngôn Ân**
- _ Tiếp đến **Thắng Tất Địa Chân Ngôn Ân**
- _ Tiếp đến **ba Bộ Tam Muội Tâm Chân Ngôn Ân**
- _ Tiếp đến **Tam Dao Kệ**
- _ Tiếp đến **Như Lai Quyền Ân**
- _ Tiếp đến **Đạo Trường Quán**
- _ Tiếp đến **Thiên Bàn Thánh Chúng Khuyển Thỉnh Minh Ân**
- _ Tiếp đến **Thiên Bàn Bạn Thiên Ân**
- _ Tiếp đến **Địa Bàn Chúng Khuyển Thỉnh Minh Ân**
- _ Tiếp đến **Địa Bàn Bạn Thiên Ân**
- _ Tiếp đến **Nhị Thập Bát Tú tinh Tam Thập Lục Cầm Minh Ân**
- _ Tiếp đến **Địa Thân Minh Ân**
- _ Tiếp đến **Tịch Trừ Kết Giới Minh Ân**
- _ Tiếp đến **Ngọc Nữ Chân Ngôn Ân** (chỉ khi trình bày, tiếp đến sử dụng)
- _ Tiếp đến hiển bày **Tam Muội Gia Minh Ân**
- _ Tiếp đến **Át Già Minh Ân**
- _ Tiếp đến **Hoa Tọa Minh Ân**
- _ Tiếp đến **Thiện Lai Kệ**
- _ Tiếp đến **Át Già Minh Ân**
- _ Tiếp đến **Đồ Hương Minh Ân**
- _ Tiếp đến **Hoa Cúng Ân**
- _ Tiếp đến **Thieu Hương Minh Ân**
- _ Tiếp đến **Ăm Thực Đẳng Minh Ân**
- _ Tiếp đến **Phổ Cúng Đường Minh Ân**
- _ Tiếp đến **Đại Kim Cương Luân Minh Ân**
- _ Tiếp đến **chấp tay**, tụng ba lần *đanh hiệu của Chúng trong Thiên Bàn, 28 Tú, 36 loại chim*
- _ Tiếp đến tụng hai lần *đanh hiệu của Thất Tinh và Cửu Thiên*
- _ Tiếp đến **ba Bộ Tam Muội Gia Tâm Minh Ân**

- _ Tiếp đến **Địa Kết Minh Ân**
 - _ Tiếp đến **Phương Ngung Giới Minh Ân**
 - _ Tiếp đến **Thượng Phương Kết Giới Minh Ân**
 - _ Tiếp đến **Đôi Ân Minh**. Hoặc **dùng Mịch Đôi Bàn**, hoặc chẳng như điều ấy
 - _ Tiếp đến lấy tràng hạt, ba lần vòng quanh **Hương Bàn** (cái mâm chứa hương đốt) đến **Bản Xứ** (chỗ cũ)
 - _ Tiếp đến **Hộ Thân Chân Ngôn Ân**
 - _ Tiếp đến kết **Căn Bản Ân**, lấy tràng hạt niệm tụng **Nhâm Ý Yếu Thiên Chú**
 - _ Tiếp đến, niệm tụng xong thì để tràng hạt tại chỗ cũ
 - _ Tiếp đến **hương xoa bôi** (Đồ Hương) ở phương bên trái
 - _ Tiếp đến **Hoa, Đồ** (hương xoa bôi), **Thieu** (hương đốt), **Ăm** (thức ăn uống),
- Đăng** (đèn)
- _ Tiếp đến **Phổ Cúng Đường**
 - _ Tiếp đến **cầu nguyện**
 - _ Tiếp đến **Át Già**
 - _ Tiếp đến **Hồi Hương**
 - _ Tiếp đến **Kết Giới**
 - _ Tiếp đến **Phụng Tống**
 - _ Tiếp đến **ba Bộ Hộ Thân Ân Minh**
 - _ Tiếp đến **ra khỏi miếu đường** (xuất đường)

THÁNH THIÊN THỨ ĐỆ
MỘT QUYỀN (Hết)

Một lần kiểm tra hiệu đính xong_ Bản của **Hưng Nhiên**

10/7/2012